

Bản án số: 04/2019/HS-ST

Ngày 28 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SI MA CAI, TỈNH LÀO CAI**

- Thành Ph Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tổng Duy Toán

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Triệu Thị Chín

2. Ông Lò Trá Cheng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Lò Xuân Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Nhà văn hóa đa năng xã S, huyện S, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Tần Seo Ph, sinh ngày 09/8/1987, tại xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Cán bộ; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ xã Q, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai và bị cáo là đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt Cấp ủy, sinh hoạt đảng theo quyết định số 2806-QĐ/HU ngày 11/10/2019 của Huyện ủy S, tỉnh Lào Cai; con ông Tần Seo P, năm sinh 1959 và bà Vàng Thị S, năm sinh 1959; có vợ chị Ly Thị D, năm sinh 1990 và có 02 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; nhân thân: Chưa; ngày bị tạm giữ: 08/10/2019, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 17/10/2019; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

2. Bị cáo Ly Vàng P, sinh ngày 19/10/1980, tại xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Bị cáo là đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 87-QĐ/UBKTHU ngày 11/10/2019 của Ủy Ban kiểm tra Huyện ủy S, tỉnh Lào Cai; con ông Ly Seo P (đã chết) và bà Giàng Thị G, năm sinh 1956; có vợ chị Vàng Thị C, năm sinh 1986 và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; nhân thân: Chưa; ngày bị tạm giữ: 08/10/2019, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 17/10/2019; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

3. Bị cáo Ly Seo S, sinh ngày 01/8/1987, tại xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Ly Seo S, năm sinh 1956 và bà Vàng Thị V, năm sinh 1955; có vợ chị Tần Thị C, năm sinh 1990 và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; nhân thân: Chưa; ngày bị tạm giữ: 08/10/2019, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 17/10/2019; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

4. Bị cáo Ly Seo T, sinh ngày 23/8/1977, tại xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Ly Seo S, năm sinh 1952 và bà Lừu Thị C, năm sinh 1950; có vợ chị Tráng Thị C, năm sinh 1975 và có 02 con (con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; nhân thân: Chưa; ngày bị tạm giữ: 08/10/2019, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 17/10/2019; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

5. Bị cáo Tráng A D, năm sinh 1973 (không xác định được ngày tháng sinh), tại xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Tráng Minh T, năm sinh 1951 và bà Tần Thị D, năm sinh 1949; có vợ chị Ly Thị T, năm sinh 1973 và có 07 con (con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; nhân thân: Chưa; ngày bị tạm giữ: 08/10/2019, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 17/10/2019; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

6. Bị cáo Tần Seo S1, năm sinh 1991 (không xác định được ngày tháng sinh), tại xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Tần Seo D, năm sinh 1967 và bà Ly Thị D, năm sinh 1967; có vợ chị Sùng Thị C, năm sinh 1992 và có 01 con (sinh năm 2010); tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; nhân thân: Chưa; ngày bị tạm giữ: 08/10/2019, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 17/10/2019; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn H, Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Chi nhánh số 1 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai bào chữa cho các bị cáo: Tần Seo Ph, Ly Vàng P, Ly Seo S, Ly Seo T, Tráng A D và Tần Seo S1 - Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Ly Seo S2, năm sinh 1976

Nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

Người phiên dịch: Anh Lô Seo V, năm sinh 1976

Nơi cư trú: Thôn P, xã S, huyện S, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 07/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Si Ma Cai bắt quả tang Tần Seo Ph, Ly Vàng P, Ly Seo S, Ly Seo T, Tráng A D và Tần Seo S1 đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài lá (ba cây tàu) ăn tiền tại nhà Tần Seo Ph thuộc thôn S, xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc gồm: thu của Ph 1.270.000 đồng, thu của P 1.070.000 đồng, thu của S 9.530.000 đồng, thu của T 3.210.000 đồng và thu của S1 1.150.000 đồng. Tổng cộng là 16.230.000 đồng; 52 quân bài tú lơ khơ. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu trên người của P số tiền 8.000.000 đồng.

Qua trình điều tra xác định được như sau: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/10/2019, sau khi uống rượu ở nhà anh Ly Seo S2 trú tại thôn S, xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai, Ph rủ S và S1 về nhà Ph uống nước. Sau khi uống nước xong, Ph, S và S1 rủ nhau đánh bài uống rượu, Ph bỏ bộ bàn ghế ăn cơm của gia đình kê ra giữa phòng khách nhà Ph, rồi Ph lấy bộ bài tú lơ khơ trên nóc tủ ra cùng S và S1 đánh bài uống rượu, ai thua phải uống một chén rượu đầy, khi đánh bài uống rượu được một lúc, do đã say rượu nên chuyển sang đánh bài ăn tiền bằng hình thức ba cây (ba cây tàu) ăn tiền. Do say rượu, nên Ph, S và S1 không nhớ ai là người rủ đánh bài ăn tiền trước, lúc này Ph có 600.000 đồng, S có 5.300.000 đồng và S1 có 1.000.000 đồng, cả ba cùng đánh bài ăn tiền và đóng gà ở giữa bàn mỗi người 10.000 đồng, nếu bài ai to thì được phép tố thêm nhưng không quá 200.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, thì P đến và bỏ ra số tiền 2.000.000 đồng chơi cùng Ph, S và S1, được khoảng 30 phút sau nữa thì T đến và bỏ số tiền 1.400.000 đồng chơi cùng, đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì D đến và bỏ ra 100.000 đồng cùng chơi bài ăn tiền, sau đó có hai người thanh niên (các bị cáo không biết tên, địa chỉ và cũng không biết hai người đó có bao nhiêu tiền) đến chơi cùng được khoảng 30 phút thì hai thanh niên đó nghỉ và đi đâu không rõ. Còn Ph, S, S1, P, T và D tiếp tục chơi bài ăn tiền đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Si Ma Cai phát hiện và bắt quả tang.

Vì các lẽ trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Si Ma Cai Quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Si Ma Cai để xét xử đối với các bị can: Tần Seo Ph, Ly Vàng P, Ly Seo S, Ly Seo T, Tráng A D và Tần Seo S1 về tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Si Ma Cai đã truy tố.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Si Ma Cai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự :

+ Hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s,v khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Tấn Seo Ph từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng đến 30 tháng về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Ly Vàng P từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Ly Seo S từ 10 tháng đến 13 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng đến 26 tháng về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Ly Seo T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Tráng A D từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Tấn Seo S1 từ 10 tháng đến 13 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng đến 26 tháng về tội “Đánh bạc”.

+ Hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Xử phạt mỗi bị cáo 10.000.000 đồng.

b) Về xử lý vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 16.230.000.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết 326 của Quốc hội để tuyên án phí đối với các bị cáo.

- Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s,v khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Cho bị cáo Tấn Seo Ph được hưởng mức án 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 12 tháng.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Cho bị cáo Tráng A D được hưởng mức án 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng đối với bị cáo.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Cho bị cáo Ly Seo T, Ly Vàng P

được hưởng mức án 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng đối với bị cáo.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Cho bị cáo Ly Seo S, Tân Seo S1 được hưởng mức án 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng đối với hai bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm ổn định, nên không có thu nhập, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Ý kiến của người chứng kiến anh Ly Seo S2 có ý kiến: Ngày 07/10/2019, anh S2 đã chứng kiến việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Si Ma Cai lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tân Seo Ph, Ly Seo S, Ly Seo T, Ly Vàng P, Tân Seo S1 và Tráng A D về hành vi đánh bạc ăn tiền, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ, bìa màu đỏ, gồm 52 lá bài và 16.230.000 đồng tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn tạm giữ số tiền 8.000.000 đồng trong túi quần của Ly Vàng P. Sau khi thu giữ vật chứng cơ quan điều tra đã niêm phong tại chỗ theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù và cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và hình phạt chính: Tại phiên tòa, các bị cáo: Tân Seo Ph, Ly Vàng P, Ly Seo S, Ly Seo T, Tráng A D và Tân Seo S1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, ý kiến của người bào chữa, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: các bị cáo là người đạt độ tuổi, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là nhiều người cùng thực hiện đánh bạc; các bị cáo đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài lá (đánh ba cây) ăn tiền tại nhà bị cáo Ph với mục đích được thua bằng tiền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, tiền dùng để đánh bạc thu giữ được trực tiếp tại chiếu bạc là 16.230.000 đồng; các bị cáo thực hiện tội phạm của mình dưới hình thức lờn cổ ý, động cơ phạm tội là sát phạt nhau và nhằm thu lợi bất chính tiền bạc của nhau. Vì vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Si Ma Cai quyết định truy tố các bị cáo: Tân Seo Ph, Ly Vàng P, Ly Seo S, Ly Seo T, Tráng A D và Tân Seo S1 về tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do thiếu ý thức chấp hành pháp luật dẫn đến các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt ăn tiền của nhau. Nên cần đưa các bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật và tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội đối với từng bị cáo để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, các bị cáo không phân công vai trò cụ thể, không có sự câu kết chặt chẽ và đều là người thực hành. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận lúc đầu do các bị cáo cùng nhau đánh bài uống rượu, ai thua phải uống một chén rượu đầy, do đã say rượu nên chuyển sang đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh ba cây ăn tiền, các bị cáo không nhớ ai là người rủ đánh bài ăn tiền trước, nên không xác định được người khởi xướng trong vụ án này.

Qua xem xét đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Đối với bị cáo Tần Seo Ph: Là người đã lấy bộ bài tú lơ khơ trên nóc tủ ra cùng bị cáo S và bị cáo S1 đánh bài uống rượu, ai thua phải uống một chén rượu đầy, do đã say rượu nên các bị cáo chuyển sang đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh ba cây ăn tiền tại nhà bị cáo Ph và bị cáo Ph cũng là người tham gia đánh bạc tích cực, nên bị cáo Ph phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án và bị xử phạt mức án cao hơn các bị cáo khác. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tạo điều kiện cho cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án; lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong công tác được tặng Bằng khen. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i,s,v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Xét thấy, bị cáo nhất thời phạm tội, xác nhận của chính quyền địa phương cho thấy bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có quá trình nhân thân tốt, chưa có tiền án, chưa có tiền sự, trước khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt chủ chương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, bị cáo là người dân tộc thiểu số, dẫn đến nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã - nơi bị cáo công tác và cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung, việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không gây ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm, phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo. Cần áp dụng khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tuyên thời gian thử thách và đối với bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo trên cơ sở vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Đối với các bị cáo: Ly Vàng P, Ly Seo S, Ly Seo T, Tráng A D và Tần Seo S1 cùng tham gia đánh bạc. Xét tính chất mức độ phạm tội như nhau, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và bị xử phạt mức án như nhau. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tạo điều kiện cho cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án; lần phạm tội này của các bị cáo là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đối với bị cáo P còn được tặng nhiều “Giấy khen” và “Chiến sỹ tiên tiến”; đối với bị cáo D còn có bố đẻ là ông Tráng Minh Tần (Tĩnh) trong quá trình công tác được tặng “Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất”; đối với bị cáo T được tặng “Kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển các dân tộc” và

được tặng nhiều “Giấy khen”. Nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo P, bị cáo D và bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên giảm cho các bị cáo một phần hình phạt tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Xét thấy, các bị cáo nhất thời phạm tội, xác nhận của chính quyền địa phương cho thấy các bị cáo đều có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có quá trình nhân thân tốt, chưa có tiền án, chưa có tiền sự, trước khi phạm tội các bị cáo luôn chấp hành tốt chủ chương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, một số bị cáo có trình độ văn hóa thấp và là người dân tộc thiểu số, dẫn đến nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã - nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung, việc cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không gây ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm, phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát và người bào chữa cho các bị cáo. Cần áp dụng khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo và tuyên thời gian thử thách đối với các bị cáo. Trong thời gian thử thách, những người được hưởng án treo trên cơ sở vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Đối với hai người thanh niên cũng tham gia đánh bạc cùng các bị cáo được khoảng 30 phút, thì hai người thanh niên đó nghỉ rồi đi đâu không biết, trong quá trình điều tra không xác định được họ tên đầy đủ, tuổi và địa chỉ cụ thể của hai người thanh niên này, nên Viện kiểm sát không đề cập xử lý là có căn cứ.

[2] Về hình phạt bổ sung: Qua quá trình điều tra đã xác định được, các bị cáo đều có tài sản chung là nhà ở và đất đai canh tác, nên phạt mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Việc áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định và thu giữ được gồm:

- Số tiền 16.230.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, các bị cáo: Tẩn Seo Ph, Ly Vàng P, Ly Seo S, Ly Seo T và Tẩn Seo S1 đã sử dụng cho việc đánh bạc, sau khi bị bắt các bị cáo đã nộp cho cơ quan điều tra. Hiện tại số tiền trên đang do Kho bạc Nhà nước huyện Si Ma Cai tiếp nhận, tại Biên bản giao nhận tài sản số 06/BBGN-KBNN, ngày 18/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Si Ma Cai và Kho bạc Nhà nước huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai. Xét thấy, nguồn gốc số tiền tạm giữ này là do các bị cáo sử dụng cho việc thực hiện hành vi phạm tội, nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 16.230.000 đồng của các bị cáo;

- 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài, bìa màu đỏ, cũ đã qua sử dụng do cơ quan điều tra thu giữ khi tiến hành lập biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, được niêm phong vào 01 (một) phong bì thư in sẵn do bưu điện phát hành đã niêm

phong, mặt trước có ghi: Vật chứng thu giữ trong vụ đánh bạc xảy ra ngày 07/10/2019 tại thôn S, xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai. Mặt sau đã được niêm phong đóng 02 dấu tròn (cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Si Ma Cai), phong bì nguyên vẹn, không bị rách. Hiện tại vật chứng này đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai bảo quản, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2019. Xét thấy, vật chứng này không có giá trị, cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên tịch thu và tiêu hủy;

- Về số tiền tạm giữ của bị cáo P là 8.000.000 đồng. Xét thấy, nguồn gốc số tiền tạm giữ này là tài sản chung của vợ chồng bị cáo P và không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo P, cơ quan điều tra đã trả lại số tiền trên cho bị cáo P, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Si Ma Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Si Ma Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Trợ giúp viên pháp lý, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Si Ma Cai tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, nên cần được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người bào chữa đề nghị hình phạt chính đối với các bị cáo là thấp và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là không có căn cứ, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận, vì số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc cao hơn ba lần mức khởi điểm của điều luật và các bị cáo đều có tài sản chung là nhà ở và đất canh tác. Đối với bị cáo S và bị cáo S1 không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên không được chấp nhận.

[5] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i,s,v khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Tần Seo Ph;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c

khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo: Ly Seo S và Tần Seo S1;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo: Ly Vàng P, Ly Seo T và Tráng A D.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo: Tần Seo Ph, Ly Vàng P, Ly Seo S, Ly Seo T, Tráng A D và Tần Seo S1 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về mức hình phạt:

2.1. Hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Tần Seo Ph 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày 28/11/2019. Giao bị cáo Ph cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách;

- Xử phạt bị cáo Ly Seo S 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng, kể từ ngày 28/11/2019. Giao bị cáo S cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách;

- Xử phạt bị cáo Tần Seo S1 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng, kể từ ngày 28/11/2019. Giao bị cáo S1 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách;

- Xử phạt bị cáo Ly Vàng P 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày 28/11/2019. Giao bị cáo P cho Ủy ban nhân dân xã Quan Thần Sán, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách;

- Xử phạt bị cáo Ly Seo T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày 28/11/2019. Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách;

- Xử phạt bị cáo Tráng A D 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày 28/11/2019. Giao bị cáo D cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp những người được hưởng án treo trên thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, những người được hưởng án treo trên cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Hình phạt bổ sung: Tuyên phạt các bị cáo: Tẩn Seo Ph, Ly Vàng P, Ly Seo S, Ly Seo T, Tráng A D và Tẩn Seo S1, mỗi bị cáo bị phạt 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Áp dụng biện pháp tư pháp đối với các bị cáo: Tẩn Seo Ph, Ly Vàng P, Ly Seo S, Ly Seo T và Tẩn Seo S1: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 16.230.000 (mười sáu triệu hai trăm ba mươi nghìn) đồng thu giữ tại chiếu bạc, theo Biên bản giao nhận tài sản số 06/BBGN-KBNN, ngày 18/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Si Ma Cai và Kho bạc Nhà nước huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai.

4. Việc xử lý vật chứng tuyên:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài, bìa màu đỏ, cũ đã qua sử dụng do cơ quan điều tra thu giữ khi tiến hành lập biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, được niêm phong vào 01 (một) phong bì thư in sẵn do bưu điện phát hành đã niêm phong, mặt trước có ghi: Vật chứng thu giữ trong vụ đánh bạc xảy ra ngày 07/10/2019 tại thôn S, xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai. Mặt sau đã được niêm phong đóng 02 dấu tròn (cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Si Ma Cai), phong bì nguyên vẹn, không bị rách - Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Si Ma Cai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai.

5. Về án phí: Các bị cáo: Tẩn Seo Ph, Ly Vàng P, Ly Seo S, Ly Seo T, Tráng A D và Tẩn Seo S1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ

7. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (6);
- VKSND huyện Si Ma Cai;
- Người bào chữa;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- CQĐT Công an huyện Si Ma Cai (6);
- CQTHAHS Công an huyện Si Ma Cai (10);
- CCTHADS huyện Si Ma Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- UBND xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai (4);
- UBND xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai (2);
- Lưu: HS, THS, THAHS (13).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)**

Tổng Duy Toán